TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN KON RẪY** **TỈNH KON TUM**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập -Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2020/QĐST - HNGĐ	*Kon Rẫy, ngày 10 tháng 01 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và Gia đình thụ lý số: 45/2019/TLST – HNGĐ ngày 04/12/2019, chuyển số 03/2020/TLST-HNGĐ ngày 02/01/2020 giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Phạm Cao C, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: thôn 5, thị trấn Đăk R, huyện Kon R, tỉnh Kon Tum.

- *Bị đơn*: Chị Bền Thị Thùy D, sinh năm: 1986.

Địa chỉ: thôn M, thị trấn M, huyện Kon, tỉnh Kon Tum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02/01/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 02 tháng 01 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyên ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Anh Phạm Cao C và chị Bền Thị Thùy D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:*

Anh Phạm Cao C và chị Bền Thị Thùy D thuận tình ly hôn.

- *Về con chung:* Không có.

- *Về tài sản chung và các khoản nợ:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí*:

Căn cứ Điều 144, khoản 3, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27; điểm 1 mục II Danh mục án phí, lệ phí Tòa án của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Anh Phạm Cao C và chị Bền Thị Thùy D mỗi người nộp 75.000đ (bảy mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, anh C nhận nộp thay cho chị D, tổng cộng anh C phải nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) anh C đã tạm nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2016/0001575 ngày 04/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kon Rẫy. Hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đ (một trăm năm nghìn đồng) cho anh C.

4. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND huyện Kon Rẫy;
- Chi cục THADS huyện Kon Rẫy;
- Phòng KTNV&THA -TAND tỉnh Kon Tum;
- UBND thị trấn Đăk Rve;
- UBND thị trấn Kon PLông;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

Đồng Thị Bình